

ĐỀ ÔN TẬP HÈ – Đề số 4

Môn: Toán - Lớp 6

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM



Mục tiêu

- Ôn tập các kiến thức môn Toán của chương trình sách giáo khoa Toán 6.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Toán học.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải các kiến thức cả năm học – chương trình Toán 6.

Phần trắc nghiệm (3 điểm) Chọn câu trả lời đúng trong mỗi câu sau:**Câu 1:** Tập hợp số nguyên kí hiệu là:

- A. $\mathbb{N}$. B. $\mathbb{N}^*$. C. $\mathbb{Q}$. D. $\mathbb{Z}$.

Câu 2: Có bao nhiêu số tự nhiên có ba chữ số khác nhau được ghép từ các chữ số 0; 2; 7 chia hết cho 5.

- A. 2. B. 1. C. 4. D. 3.

Câu 3: Bạn Hoa đã phân tích số 1092 ra thừa số nguyên tố như sau: $1092 = 3.4.7.13$. Theo em, bạn Hoa đã sai ở thừa số nào

- A. 3. B. 4. C. 7. D. 13.

Câu 4: Bạn An đã liệt kê ngày sinh của một số bạn trong nhóm để làm bài tập môn Toán và được dãy dữ liệu sau:

10 28 13 35

Em hãy tìm dữ liệu không chính xác.

- A. 10. B. 28. C. 13. D. 35.

Câu 5: Điều tra về môn thể thao yêu thích của lớp 6A. Bạn An đã thu thập được các thông tin sau:

Môn thể thao	Kiểm đếm	Số bạn ưa thích
Cầu lông		22
Đá cầu		6
Bóng đá		10
Bóng rổ		3

Các môn thể thao được yêu thích của lớp 6A là:

- A. Cầu lông, bóng rổ, đá cầu, bóng đá.
 B. Cầu lông, bóng rổ, đá cầu, bóng bàn.
 C. Bóng rổ, bóng đá, đá cầu.
 D. Cầu lông, nhảy dây, bóng đá, đá cầu.

Câu 6: Cho phát biểu sau: “..... là hình có ba cạnh bằng nhau và ba góc bằng nhau”. Điền từ thích hợp vào chỗ trống.

- A. Hình vuông. B. Hình tam giác đều. C. Hình lục giác đều. D. Hình chữ nhật.

Câu 7: Trong các cách viết sau đây, cách viết nào **không** là phân số?

- A. $\frac{-4}{0}$. B. $\frac{12}{-19}$. C. $\frac{0}{12}$. D. $\frac{-3}{13}$.

Câu 8: Tỉ số phần trăm của hai đoạn thẳng AB và CD là bao nhiêu, biết rằng $AB = 3cm$ và $CD = 5cm$.

A. 60%.

B. 60.

C. 0,6%.

D. 6.

Câu 9: Cho ba điểm thẳng hàng theo thứ tự A, B, C biết $AB = 5cm$, $AC = 7cm$. Độ dài đoạn BC là:

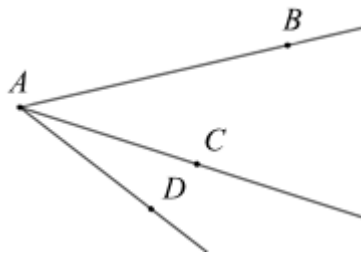
A. 12cm.

B. 6cm.

C. 2cm.

D. 3cm.

Câu 10: Trong hình dưới đây, số số góc đỉnh A là:



A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 11: Khả năng mặt sấp xuất hiện khi tung đồng xu là bao nhiêu?

A. 1.

B. 0.

C. $\frac{1}{2}$.

D. $\frac{1}{4}$.

Câu 12: Một xạ thủ bắn 30 mũi tên vào một tấm bia thì được 22 lần trúng tâm bia. Xác suất thực nghiệm của sự kiện xạ thủ bắn trúng tâm bia là:

A. $\frac{11}{26}$.

B. $\frac{26}{11}$.

C. $\frac{15}{11}$.

D. $\frac{11}{15}$.

Phần tự luận (7 điểm)

Bài 1. (1 điểm) Thực hiện phép tính:

a) $12^{23} : 12^{21} - 2 \cdot [43 - (35 : 7 - 2^2) - 20]$

b) $[(-50,17) \cdot 20\% + (-9,83) \cdot 20\%] : \left(3\frac{1}{5} : 16\right)$

Bài 2. (1 điểm) Tìm x , biết:

a) $x + (-21) = -35$

b) $\left(\frac{-2}{3} - x\right) \cdot \frac{3}{2} = 1\frac{2}{5}$

Bài 3. (2 điểm)

a) Khi sắp xếp lại toàn bộ số quyền sách vừa nhập về của cửa hàng thành từng bó 20 quyển, 24 quyển, 14 quyển thì đều vừa đủ không dư quyển nào. Tính số sách mà cửa hàng vừa nhập về ? biết rằng số quyển sách đó trong khoảng từ 800 đến 900 quyển.

b) Một trường trung học ở Hà Nội tổ chức cuộc thi bình chọn “Cầu thủ được yêu thích nhất” bao gồm Tiến Dũng, Xuân Trường, Văn Đức, Quang Hải. Sau khi bình chọn, thu được kết quả như sau: có $\frac{1}{7}$ số học sinh

chọn Quang Hải, $\frac{1}{3}$ số học sinh chọn Tiến Dũng, 50% số học sinh chọn Xuân Trường, còn lại chọn Văn Đức. Biết rằng tổng số học sinh chọn Quang Hải và Tiến Dũng là 400 học sinh. Tính số học sinh chọn Văn Đức.

Bài 4. (2 điểm)

1. Trên tia Ox , lấy hai điểm M và N sao cho $OM = 3cm$, $ON = 6cm$.

a) Điểm M có phải là trung điểm của ON không? Vì sao?

b) Lấy K là trung điểm của OM . Tính độ dài MK .

2. Góc tạo bởi kim phút và kim giờ tại thời điểm 3 giờ, 6 giờ, 8 giờ và 11 giờ lần lượt là bao nhiêu độ?

Bài 5. (1 điểm) Kiểm tra thị lực của hai khối 6 và 8 của một trường THCS, ta thu được kết quả như bảng sau:

Khối	Số học sinh được kiểm tra	Số học sinh bị tật khúc xạ (cận thị, viễn thị, loạn thị)
6	450	50
8	315	45

a) Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện “Học sinh bị tật khúc xạ” của khối lớp 6 và khối lớp 8.

b) Hãy so sánh xem học sinh khối lớp nào bị tật khúc xạ nhiều hơn.

----- Hết -----